

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021, giữa :

Nguyên đơn: Ông Nguyễn N – Sinh năm 1953.

Bị đơn: Bà Trần Thị C – Sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn N và bà Trần Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn N, bà Trần Thị C tự nguyện thoả thuận giải quyết tài sản với nhau như sau:

- Ông Nguyễn N được quyền tiếp tục sở hữu, sử dụng diện tích đất 1.500m² thuộc thửa đất số 227 diện tích 5.433,2m² thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 970201 ngày 16/11/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên hộ ông Nguyễn Nhỏ.

- Bà Trần Thị C được quyền tiếp tục sở hữu, sử dụng diện tích đất 3.933,2m² thuộc thửa đất số 227 diện tích 5.433,2m² thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 970201 ngày 16/11/2017 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên hộ ông Nguyễn Nhỏ.

Có kèm theo Trích đo bản đồ vị trí khu đất tranh chấp ngày 09/4/2021.

Ông Nguyễn N, bà Trần Thị C có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về nợ chung: Ông Nguyễn N, bà Trần Thị C thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Ông Nguyễn N không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị C không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

(Do ông Nguyễn N, bà Trần Thị C thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

Về lệ phí:

Ông Nguyễn N tự nguyện, thỏa thuận chịu 5.040.000đồng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất.

Bà Trần Thị C tự nguyện, thỏa thuận chịu 5.040.000đồng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất để hoàn trả cho ông Nguyễn N do ông Nguyễn N đã nộp 10.080.000đồng tạm ứng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi